

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI

(Chương I: huyện Trà Bồng; Chương II: Chung cả tỉnh)

(Phục vụ đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp thường lệ cuối năm 2024)

Chương I. TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỬ TRI HUYỆN TRÀ BỒNG

A. Nội dung kiến nghị của cử tri đã và đang giải quyết, xử lý

I. Lĩnh vực Công Thương: Không có

II. Lĩnh vực nông nghiệp

1. Cử tri xã Trà Phú, huyện Trà Bồng đề nghị tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng kiểm tra và hỗ trợ kinh phí nạo vét Hồ chứa nước Vực Thành nhằm đảm bảo phục vụ sản xuất cho Nhân dân.

Công trình Hồ chứa nước Vực Thành, xã Trà Phú, huyện Trà Bồng được đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng năm 2011, hiện do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi quản lý, khai thác vận hành, có nhiệm vụ công trình phục vụ cấp nước sản xuất nông nghiệp, dân sinh cho các thôn Phú Tài, Phú An và Phú Long, xã Trà Phú.

Qua nhiều năm khai thác, vận hành công trình thì hiện nay trong lòng hồ xuất hiện khu vực bị đất, cát đá bồi lấp có diện tích khoảng 2.500 m² với khối lượng khoảng 5.000 m³ tại vị trí cách đập đất 500m về phía thượng lưu; việc bồi lấp lòng hồ hiện nay chưa ảnh hưởng đến khả năng tích trữ nước phục vụ sản xuất của người dân.

Trước mắt, Công ty tiếp tục theo dõi diễn biến tình trạng bồi lấp trong lòng hồ, đề xuất UBND tỉnh xem xét, cho chủ trương thực hiện nạo vét khi thật sự cần thiết.

III. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường: Không có

IV. Lĩnh vực xây dựng:

1. Về nội dung cử tri các huyện: Sơn Tịnh và Trà Bồng phản ánh nhu cầu sử dụng cát để xây dựng của người dân tại địa phương rất lớn nhưng phải mua cát với giá khá đắt, người dân gặp khó khăn

Hiện nay, UBND tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 04/6/2024; theo đó, trên địa bàn huyện Sơn Tịnh có 02 mỏ cát đưa vào kế hoạch đấu giá với tổng diện tích 71,15 ha; huyện Trà Bồng có 11 mỏ cát đưa vào kế hoạch đấu giá với tổng diện tích 48,5 ha. Ngoài ra, trên địa bàn huyện Sơn Tịnh còn có 02 mỏ đã đấu giá thành công (mỏ cát thôn Trường Xuân – Thọ Lộc và mỏ cát thôn Ngân Giang, xã Tịnh Hà) và các đơn vị trúng đấu giá đang lập thủ tục để cấp phép khai thác.

UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các mỏ đã phê duyệt trong Kế hoạch. Như vậy, khi tổ chức đấu giá các Mỏ cát ở hai địa phương sẽ giảm khan hiếm cát, giá cát sẽ ổn định và vận hành theo cơ chế thị trường.

V. Lĩnh vực giao thông:

1. Cử tri xã Trà Bình, huyện Trà Bồng đề nghị tỉnh sớm thi công tuyến đường ĐT621B đoạn từ xã Trà Giang (huyện Trà Bồng) đến xã Bình Minh (huyện Bình Sơn) thuộc địa phận của huyện Trà Bồng.

Tuyến đường tỉnh ĐT.621B (Châu Ổ - Trà Thủy) với tổng chiều dài 28Km đi qua địa bàn 02 huyện Bình Sơn và Trà Bồng, được chuyển từ các tuyến đường huyện thành đường tỉnh tại Quyết định 1837/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh và giao cho Sở Giao thông vận tải quản lý, khai thác, bảo trì. Đoạn tuyến cử tri kiến nghị thuộc đoạn lý trình Km16-Km28, bề rộng mặt đường chỉ 3,5m với kết cấu mặt đường đá dăm láng nhựa, bị hư hỏng nặng, không đảm bảo cho người và phương tiện lưu thông, nhất là vào mùa mưa bão; do đó, Sở Giao thông vận tải đã bố trí nguồn kinh phí sự nghiệp giao thông để đầu tư, sửa chữa đoạn từ Km16-Km23 (với bề rộng nền đường 6,5m-7,5m, bề rộng mặt đường 5,5m) và công trình hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trong tháng 12/2024.

Đối với đoạn còn lại (khoảng 5Km), Sở Giao thông vận tải sẽ xem xét bố trí nguồn kinh phí sự nghiệp giao thông để thực hiện đầu tư sửa chữa trong thời gian đến, đảm bảo nhu cầu đi lại của nhân dân.

2. Cử tri thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư mở rộng Tỉnh lộ 621B (đoạn từ Thị trấn Châu Ổ đi Bình Trung), vì đoạn đường này hẹp, thất cổ chai do cầu cống, đập tràn,... tiềm ẩn nguy cơ tai nạn giao thông.

Tuyến đường tỉnh ĐT.621B (Châu Ổ - Trà Thủy) với tổng chiều dài 28Km đi qua địa bàn 02 huyện Bình Sơn và Trà Bồng, được chuyển từ các tuyến đường huyện thành đường tỉnh tại Quyết định 1837/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi và giao cho Sở Giao thông vận tải quản lý, khai thác, bảo trì. Đoạn cử tri kiến nghị từ Thị trấn Châu Ổ đi Bình Trung thuộc đoạn lý trình Km0-Km16 (qua huyện Bình Sơn) đã được đầu tư với bề rộng nền đường 6,5m-7,5m, bề rộng mặt đường 5,5m với kết cấu mặt đường bê tông xi măng; hiện nay, đoạn tuyến hiện khai thác tốt, thuận tiện cho người dân lưu thông; tuy nhiên một số công trình thoát nước ngang (cầu, cống) trên tuyến còn hẹp. **Riêng đoạn qua huyện Trà Bồng (Km16-Km28), bề rộng mặt đường chỉ 3,5m với kết cấu mặt đường đá dăm láng nhựa, bị hư hỏng nặng, không đảm bảo cho người và phương tiện lưu thông, nhất là vào mùa mưa bão;** do đó, Sở Giao thông vận tải đã bố trí nguồn kinh phí sự nghiệp giao thông để đầu tư, sửa chữa đoạn từ Km16-Km23 (với bề rộng nền đường 6,5m-7,5m, bề rộng mặt đường 5,5m) và công trình hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trong tháng 12/2024.

VI. Lao động, Y tế, Văn hóa - Xã hội:

1. Cử tri huyện Trà Bồng đề nghị tỉnh quan tâm chỉ đạo cơ quan chức năng tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân sớm được vay vốn để xuất khẩu lao động ở các nước

Để đi xuất khẩu lao động, người lao động có nhu cầu vay vốn có thể vay tại các tổ chức tín dụng hoặc vay ưu đãi tại Ngân hàng Chính sách xã hội nếu khách hàng vay thuộc đối tượng chính sách theo quy định của pháp luật.

Đối với Ngân hàng Chính sách xã hội hiện đang thực hiện 2 Chương trình tín dụng cho vay xuất khẩu lao động, cụ thể:

- Chính sách tín dụng ưu đãi đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm (Nghị định 61) và Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP1.

- Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 và Điều 8 tại Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện hỗ trợ vay để ký quỹ tại Ngân hàng Chính sách xã hội đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (sau đây gọi là Chương trình EPS)².

1 + Điều 11 và Điều 36 Nghị định 61/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định:

“Điều 11. Hỗ trợ vay vốn đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

1. Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ bị thu hồi đất nông nghiệp và người lao động là người dân tộc thiểu số được vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng từ Ngân hàng Chính sách xã hội theo quy định của pháp luật.

2. Người lao động thuộc hộ cận nghèo, người lao động là thân nhân của người có công với cách mạng được vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng từ Quỹ quốc gia về việc làm theo quy định tại Mục 3 Chương V Nghị định này.”

“Điều 36. Mức vay

Mức vay tối đa 100% chi phí đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ký kết giữa người lao động và doanh nghiệp dịch vụ, tổ chức sự nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.”

+ Điều 36 Nghị định 74/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định:

“Điều 36. Điều kiện bảo đảm tiền vay

Đối với mức vay từ 100 triệu đồng trở lên, người lao động vay vốn ưu đãi để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng phải có tài sản bảo đảm tiền vay theo quy định pháp luật về giao dịch bảo đảm.”

2 “Điều 3. Điều kiện vay vốn

Để được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội, người lao động phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Thuộc đối tượng chính sách được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội để đi làm việc ở nước ngoài theo quy định hiện hành.

2. Đã ký hợp đồng đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS với Trung tâm Lao động ngoài nước.

3. Có đăng ký thường trú trên địa bàn nơi Ngân hàng Chính sách xã hội giải quyết thủ tục cho người lao động vay vốn.”

“Điều 4. Mục đích vay vốn

Người lao động vay vốn để ký quỹ tại Ngân hàng Chính sách xã hội để đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS”

“Điều 5. Ngân hàng nơi cho vay và mức cho vay

Người lao động được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội nơi người lao động đăng ký thường trú, mức tối đa bằng mức tiền ký quỹ được thỏa thuận giữa Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Việt Nam với Bộ Việc làm và Lao động Hàn Quốc và không vượt quá 100.000.000 đồng.”

Theo báo cáo của Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Quảng Ngãi, đến thời điểm 31/8/2024, dư nợ cho vay xuất khẩu lao động là 6.124 triệu đồng/90 lượt khách hàng.

2. Cử tri huyện Trà Bồng đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư, sửa chữa, bảo trì, mua mới xe cấp cứu cho Trung tâm Y tế huyện Trà Bồng. Vì hiện nay có 1 xe cấp cứu nhưng đã quá cũ, không đảm bảo việc di chuyển bệnh nhân cấp cứu từ Trung tâm Y tế huyện đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

Ghi nhận ý kiến của cử tri, trong thời gian đến, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Y tế xem xét điều chuyển, mua sắm, sửa chữa hoặc kêu gọi hỗ trợ để có xe cấp cứu mới đảm bảo chất lượng phục vụ vận chuyển cấp cứu bệnh nhân từ Trung tâm Y tế huyện Trà Bồng đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

3. Cử tri xã Trà Tân, huyện Trà Bồng phản ánh một số hộ dân có con nhập ngũ năm 2021 và xuất ngũ 2023, có giấy đăng ký học nghề một năm miễn phí, nhưng Trung tâm dạy nghề không đủ số lượng học viên để dạy, phải chờ đến năm 2025, trong khi đó giấy chứng nhận học nghề chỉ có thời hạn 01 năm là hết giá trị, vấn đề này còn bất cập cho các cháu muốn học nghề. Đề nghị tỉnh quan tâm

Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng là thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội (sau đây gọi là thanh niên) được quy định tại Điều 14 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm và hướng dẫn tại Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trong đó có quy định thời hạn Thẻ học nghề có giá trị là 01 năm kể từ ngày được cấp Thẻ, thanh niên lựa chọn nghề và cơ sở giáo dục nghề nghiệp để nộp hồ sơ tuyển sinh. Do đó, thanh niên sau khi hoàn thành nghĩa vụ sẽ tự lựa chọn ngành nghề đào tạo để học và tự chọn cơ sở đào tạo nghề để đăng ký học theo ngành, nghề mong muốn.

Hàng năm, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản yêu cầu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác tuyển sinh, trong đó ưu tiên cho đối

“Điều 6. Thời hạn cho vay

Thời hạn cho vay do người lao động và Ngân hàng Chính sách xã hội thỏa thuận phù hợp quy định của Ngân hàng Chính sách xã hội và thời hạn ký quỹ ghi trên hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS của người được vay vốn nhưng tối đa không quá 05 năm 04 tháng.”

“Điều 7. Lãi suất cho vay

Lãi suất cho vay được áp dụng theo mức lãi suất cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng phù hợp với từng đối tượng.

Người lao động vay Ngân hàng Chính sách xã hội để ký quỹ được hưởng mức lãi suất tiền gửi ký quỹ bằng mức lãi suất cho vay để ký quỹ.”

“Điều 8. Bảo đảm tiền vay

Người lao động vay vốn theo Quyết định này không phải áp dụng các biện pháp bảo đảm tiền vay.”

tượng là quân nhân xuất ngũ; đồng thời, gắn kết quả đào tạo với giải quyết việc làm cho người học sau đào tạo.

Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh quản lý, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có phân kinh phí đặt hàng đào tạo nghề cho đối tượng là thanh niên xuất ngũ ngay từ đầu năm (trên cơ sở đề xuất của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp về số lượng, ngành nghề đào tạo) để đào tạo cho người học.

Đối với những Trung tâm dạy nghề (có chức năng đào tạo tại trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng) không đủ số lượng học viên để dạy (như kiến nghị của cử tri) là do ít người học đăng ký hoặc do người học đăng ký dàn trải nhiều nghề khác nhau, nên các Trung tâm không đủ điều kiện để mở lớp, do đó phải chờ đủ số lượng học viên (kể cả lồng ghép học chung với các đối tượng khác) mới mở lớp.

Vì vậy, các thanh niên sau khi xuất ngũ cần sớm lựa chọn các trường, trung tâm đào tạo nghề khác để đăng ký những ngành, nghề phù hợp tham gia học nghề, tránh tình trạng chờ hoặc gần đến cuối năm mới có nhu cầu đăng ký đi học dẫn đến Thẻ học nghề hết giá trị sử dụng.

B. Nội dung kiến nghị thuộc thẩm quyền của Trung ương: không có

C. Nội dung kiến nghị thuộc thẩm quyền của cấp huyện: Không có

D. Nội dung kiến nghị của cử tri chưa xác định thời gian thực hiện do hạn chế về nguồn lực, chưa thu hút được nhà đầu tư, vướng mắc quy định của pháp luật, ... UBND tỉnh sẽ chỉ đạo triển khai thực hiện, giải quyết khi cân đối được nguồn lực và đảm bảo các điều kiện quy định.

Không có

Chương II. KIẾN NGHỊ CHUNG CỦA CỬ TRI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

A. Nội dung kiến nghị của cử tri đã và đang giải quyết, xử lý

I. Lĩnh vực Công nghiệp

1. Cử tri xã Bình Khương, huyện Bình Sơn phản ánh hiện nay giá điện sinh hoạt quá cao, nhân dân sống chủ yếu là nông nghiệp, thu nhập của hộ dân còn thấp nhưng mức tiền điện tăng, làm ảnh hưởng đến đời sống của người dân.

Giá bán điện cho tất cả các mục đích sử dụng, trong đó có mục đích sinh hoạt do Nhà nước quy định thống nhất trên toàn quốc. Đối với giá bán lẻ điện sinh hoạt hiện nay đang được áp dụng theo giá điện bậc thang là một trong những công cụ để hỗ trợ các hộ sử dụng điện có thu nhập thấp được tiêu dùng điện đáp ứng nhu cầu ở mức cần thiết và khuyến khích việc sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả. Trong năm 2023, Nhà nước ban hành giá điện mới. Tuy nhiên, giá điện cho bậc đầu từ 0 - 100kWh vẫn giữ ở mức thấp nhằm bảo đảm ổn định giá điện cho các hộ nghèo, hộ chính sách xã hội có mức sử dụng điện thấp (đang chiếm 33,48% số hộ), có cơ cấu giá chỉ bằng 90% giá bán lẻ điện bình quân.

I. Lĩnh vực Nông nghiệp

2. Cử tri xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn đề nghị cho sử dụng máy giám sát hành trình để truy xuất quá trình khai thác làm cơ sở hỗ trợ cho ngư dân theo Quyết định 48 của Chính phủ. Đồng thời, cử tri xã Bình Hải phản ánh theo quy định hiện nay, một số phương tiện có công suất lớn, đăng ký hoạt động đánh bắt xa bờ thì được thực hiện Quyết định 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng chính phủ và không được tham gia đánh bắt gần bờ. Tuy nhiên, trên thực tế việc khai thác hải sản phụ thuộc vào thời gian và mùa vụ của từng loài hải sản, vậy nên một phương tiện, ngư dân có thể sử dụng nhiều công cụ đánh bắt khác nhau tùy theo mùa vụ. Đề nghị tỉnh xem xét cho phép ngư dân sau mùa vụ đánh bắt xa bờ được sử dụng phương tiện đó và ngư lưới cụ khác để đánh bắt gần bờ.

a) Về nội dung đề nghị cho sử dụng máy giám sát hành trình để truy xuất quá trình khai thác làm cơ sở hỗ trợ cho ngư dân theo Quyết định 48 của Chính phủ:

Để bảo đảm quyền lợi chính đáng của ngư dân, UBND tỉnh đã có Công văn số 467/UBND-KTN ngày 31/12/2021 đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn “cho phép sử dụng dữ liệu của thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) làm căn cứ xác định vị trí, hành trình tàu cá trên biển trong việc xem xét hỗ trợ theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg, ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ khi dữ liệu của máy thông tin liên lạc tầm xa có tích hợp định vị vệ tinh (GPS) không thể hiện đầy đủ tin nhắn về Trạm bờ do nguyên nhân khách quan”. Ngày 22/6/2022, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Công văn số 185/BNN-TCTS phản hồi: “việc sử dụng dữ liệu thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) chưa được quy định làm điều kiện để hỗ trợ chi phí nhiên liệu cho ngư dân”.

Ngoài ra, qua nhiều lần kiến nghị, ngày 05/8/2024, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Công văn số 5669/BNN-TS về việc trả lời kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV; qua đó đã trả lời: “Tháng 01 năm 2024, Bộ Nông nghiệp và

Phát triển nông thôn đã báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, thay thế chính sách tại Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Trên cơ sở thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng và ý kiến của các bộ, ngành liên quan, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế các chính sách tại Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg để khắc phục các tồn tại, hạn chế và phù hợp với tình hình mới, tiếp tục thể chế hoá chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế biển gắn với đảm bảo quốc phòng an ninh, kết hợp bảo vệ chủ quyền biển đảo. Các chính sách tại Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg sẽ tiếp tục được thực hiện đến khi Nghị định mới được ban hành và có hiệu lực thi hành, đề nghị Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ngãi phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi chỉ đạo các cấp, ngành tiếp tục thực hiện các chính sách của Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg tại địa phương theo đúng quy định.”

b) Về đề nghị cho phép ngư dân sau mùa vụ đánh bắt xa bờ được sử dụng phương tiện đó và ngư lưới cụ khác để đánh bắt gần bờ:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 43 của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ có quy định về Quản lý hoạt động của tàu cá trên các vùng biển Việt Nam đối với tàu đánh bắt nguồn lợi thủy sản, cụ thể: “Tàu có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên hoạt động tại vùng khơi, không được hoạt động tại vùng ven bờ và vùng lộng”.

Vì vậy, đối với tàu cá đăng ký hoạt động đánh bắt xa bờ theo Quyết định 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng chính phủ thì chỉ được phép hoạt động đánh bắt tại vùng khơi, không được hoạt động tại vùng ven bờ và vùng lộng.

3. Cử tri huyện Lý Sơn đề nghị tỉnh có chính sách hỗ trợ ngư dân đóng mới, cải hoán tàu thuyền, chi phí đầu vào khi ra khơi, thiết bị thông tin liên lạc hiện đại, máy giám sát hành trình; hỗ trợ mua bảo hiểm, nhất là bảo hiểm xã hội tự nguyện. Đồng thời, có cơ chế, chính sách hỗ trợ kinh phí, tăng phụ cấp cho Ban Chấp hành, Chủ tịch, Phó chủ tịch Nghiệp đoàn nghề cá; chính sách phúc lợi xã hội cho ngư dân bị tai nạn, rủi ro trên biển. Đề nghị tỉnh quan tâm.

a) Về nội dung đề nghị có chính sách hỗ trợ ngư dân đóng mới, cải hoán tàu thuyền, chi phí đầu vào khi ra khơi:

Ngày 07/7/2014, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 về một số chính sách phát triển thủy sản, trong đó có quy định về chính sách tín dụng đóng mới, nâng cấp tàu; chính sách vay vốn lưu động áp dụng đến 31/12/2020, đến nay chính sách này đã hết hiệu lực. Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 67. Sau khi Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 67 được ban hành, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tham mưu triển khai thực hiện chính sách.

b) Về nội dung đề nghị có chính sách hỗ trợ thiết bị thông tin liên lạc hiện đại:

Triển khai chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa; theo đó, Nhà nước hỗ trợ 100% chi phí mua mới máy thông tin liên lạc sóng HF tầm xa VX-1700 đối với tàu tham gia chính sách. Đến nay đã hỗ trợ trên 1.800 máy VX-1700 cho ngư dân (28 triệu đồng/máy).

c) Về nội dung đề nghị có chính sách hỗ trợ máy giám sát hành trình:

Căn cứ điểm đ khoản 3 Điều 44 của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ có quy định “Chủ tàu ... trả chi phí mua, lắp đặt, bảo dưỡng và dịch vụ khác cho đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình tàu cá; được cung cấp thông tin giám sát hành trình của tàu cá mình từ Trung tâm dữ liệu giám sát tàu cá khi có yêu cầu”.

Do nguồn lực tỉnh chưa đảm bảo nên hiện nay tỉnh Quảng Ngãi chưa có chính sách hỗ trợ máy giám sát hành trình. Vì vậy, chủ tàu tự trả chi phí mua máy giám sát hành trình để lắp đặt trên tàu cá theo quy định.

d) Về nội dung đề nghị có chính sách hỗ trợ mua bảo hiểm:

Thời gian qua, UBND tỉnh đã triển khai chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa; theo đó, Nhà nước hỗ trợ 50% phí bảo hiểm thân tàu và 100% phí bảo hiểm tai nạn thuyền viên đối với tàu tham gia chính sách.

đ) Về nội dung đề nghị hỗ trợ phụ cấp đối với chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Nghiệp đoàn Nghề cá:

Liên quan đến nội dung này đã được Liên đoàn Lao động tỉnh trả lời cụ thể sau: Thực hiện Quyết định số 5692/QĐ-TLĐ, ngày 08/12/2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy định chế độ phụ cấp cán bộ công đoàn các cấp, quy định tại khoản 5 Điều 2 (Công đoàn cấp cơ sở được sử dụng tối đa 45% số thu đoàn phí công đoàn để lại công đoàn cơ sở dùng cho chi phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp kiêm nhiệm và chi lương cán bộ công đoàn chuyên trách...). Trên cơ sở đó, các Nghiệp đoàn Nghề cá căn cứ vào nguồn thu đoàn phí để chi phụ cấp cho Chủ tịch, Phó chủ tịch Nghiệp đoàn, như Nghiệp đoàn Nghề cá: An Vĩnh, An Hải huyện Lý Sơn đã xây dựng được quy chế chi tiêu nội bộ, chi cho Chủ tịch 3.500.000đ/tháng, Phó Chủ tịch 1.000.000đ/tháng, BCH 100.000đ/tháng, Chủ nhiệm UBKT 200.000đ/tháng.

e) Về nội dung đề nghị có chính sách phúc lợi xã hội cho ngư dân bị tai nạn, rủi ro trên biển:

Việc hỗ trợ cho ngư dân có tàu cá bị thiệt hại do thiên tai gây ra thực hiện theo Quyết định số 740/QĐ-UBND, ngày 27/8/2018 của UBND tỉnh nhằm chia sẻ một phần khó khăn, giúp các chủ tàu có điều kiện khôi phục sản xuất. Ngoài ra, trong trường hợp tàu cá bị thiệt hại do thiên tai gây ra sẽ được cơ quan bảo hiểm bồi thường, tiền bảo hiểm bồi

thường là nguồn lực chính để khôi phục sản xuất, bên cạnh đó thời gian qua tỉnh cũng kêu gọi sự hỗ trợ của các tổ chức, như Quỹ hỗ trợ ngư dân chia sẻ hỗ trợ (50 triệu/tàu và 05 triệu/người) để giảm bớt các thiệt hại cho bà con.

4. Cử tri thị xã Đức Phổ phản ánh hiện nay ngư dân ra khơi bám biển phải sử dụng máy nhắn tin và máy giám sát hành trình; để tạo điều kiện thuận lợi cho ngư dân đánh bắt xa bờ. Đề nghị tỉnh xem xét chỉ cho phép sử dụng máy giám sát hành trình trong việc ra khơi bám biển. Đồng thời, tạo điều kiện cho ngư dân thực hiện việc đăng ký, đăng kiểm các loại tàu thuyền có thân tàu lớn hơn 6m, nhỏ hơn 12m.

a) Về nội dung phản ánh hiện nay ngư dân ra khơi bám biển phải sử dụng máy nhắn tin và máy giám sát hành trình; để tạo điều kiện thuận lợi cho ngư dân đánh bắt xa bờ. Đề nghị tỉnh xem xét chỉ cho phép sử dụng máy giám sát hành trình trong việc ra khơi bám biển:

Đối với nội dung này đã được trả lời cho cử tri xã Bình Chánh - huyện Bình Sơn ở trên.

b) Về nội dung đề nghị tạo điều kiện cho ngư dân thực hiện việc đăng ký, đăng kiểm các loại tàu có chiều dài lớn nhất từ 6m đến dưới 12m:

Đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 6m đến dưới 12m không thuộc đối tượng đăng kiểm; Chủ tàu cá này cần thực hiện đăng ký và được cấp Giấy phép khai thác thủy sản theo quy định.

Hiện nay, trên địa bàn thị xã Đức Phổ có 226 tàu cá có chiều dài từ 6m đến dưới 12m đã đăng ký và 232 tàu cá chưa đăng ký (tàu cá “3 không”). Triển khai thực hiện đăng ký tàu cá theo Thông tư số 06/2024/TT-BNNPTNT ngày 06/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quyết định số 432/QĐ-UBND ngày 06/6/2024 của UBND tỉnh về việc Công bố danh sách tàu cá đã được đóng mới, cải hoán, mua bán, tặng cho đang hoạt động không đủ thành phần hồ sơ để được đăng ký theo quy định trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Chi cục Thủy sản phối hợp với UBND các xã/phường, các đồn, trạm kiểm soát biên phòng trên địa bàn thị xã Đức Phổ tổ chức làm việc với chủ tàu để kiểm tra thực tế từng tàu cá và hướng dẫn chủ tàu hoàn thiện các thủ tục để được đăng ký tàu cá theo quy định. Đến nay (tàu cá “3 không”) đã được đăng ký 156 /232 tàu cá.

5. Cử tri các xã: Tịnh Đông, Tịnh Hiệp, Tịnh Bắc, huyện Sơn Tịnh phản ánh: Hiện nay giá phân bón quá cao, nông dân sản xuất nông sản gặp nhiều khó khăn. Đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư cầu và hỗ trợ nông dân.

Tại điểm b khoản 2 Điều 18 Luật Giá ngày 19/6/2023 (có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2024) có quy định: “Khi cơ quan có thẩm quyền ban bố tình trạng khẩn cấp, sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và mất bằng giá thị trường hàng hóa, dịch vụ có biến động bất thường”

Ngoài ra, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 20 Luật Giá: Việc thực hiện bình ổn giá trong trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 18 của Luật này được triển khai như sau: “Đối với việc bình ổn giá tại phạm vi địa phương, sở quản lý ngành, lĩnh vực đánh giá diễn biến thực tế và mặt bằng giá thị trường của hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn; có văn bản gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chủ trương, biện pháp, thời hạn bình ổn giá phù hợp. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Chính phủ về kết quả bình ổn giá, đồng thời gửi Bộ Tài chính tổng hợp vào báo cáo tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường”.

Thời gian qua, tại tỉnh Quảng Ngãi, cơ quan có thẩm quyền chưa ban bố tình trạng khẩn cấp, sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật và mặt bằng giá thị trường phân đạm, phân DAP, phân NPK chưa có biến động bất thường. Vì vậy, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa có căn cứ để tham mưu đề xuất UBND tỉnh thực hiện bình ổn giá phân bón theo quy định của Luật Giá năm 2023.

Do đó, căn cứ các quy định nêu trên, việc cử tri đề nghị tỉnh quan tâm hỗ trợ nông dân giá phân bón (cụ thể là phân đạm, phân DAP, phân NPK thuộc danh mục bình ổn giá) là chưa phù hợp.

III. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường

1. Cử tri huyện Tư Nghĩa đề nghị tỉnh quan tâm việc giảm lệ phí thu tiền cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi thực hiện chuyển từ CMND sang CCCD trên giấy CNQSDĐ.

Trên cơ sở định mức quy định của Nhà nước, Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 Ban hành Đơn giá dịch vụ thực hiện thủ tục đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở tài sản khác gắn liền với đất do Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (có hiệu lực từ ngày 15/8/2021), theo đó quy định thủ tục:

- Đăng ký biến động khi người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đổi tên, nhân thân hoặc địa chỉ; sai sót, nhầm lẫn về nội dung thông tin trong hồ sơ địa chính và trên GCN: Trường hợp chỉnh lý trên GCN cũ với mức thu **194.000 đồng/GCN**; trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: **322.000 đồng/GCN**.

- Đăng ký, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: **353.000 đồng/GCN**.

Hiện nay, Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện thu tiền với mức thu theo quy định nêu trên.

2. Cử tri xã Bình Phước, huyện Bình Sơn đề nghị tỉnh bổ sung nội dung cho tách, hợp thửa đất theo khoản 1, Điều 4, Quyết định 85/2021 về quy định điều kiện tách thửa đất, điều kiện hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh; trong đó có quy định thửa đất phải đảm bảo điều kiện có ít nhất một cạnh tiếp

giáp với đường, đề nghị tỉnh bổ sung thêm tiếp giáp đường nương kênh nhằm tạo điều kiện cho người dân được tách thửa.

Thực hiện Luật Đất đai năm 2024, có hiệu lực từ ngày 01/8/2024, hiện nay Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng Dự thảo Quyết định ban hành Quy định điều kiện, diện tích tối thiểu của việc tách thửa đất, hợp thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và gửi lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan, đến nay, đang hoàn thiện Dự thảo theo Báo cáo thẩm định số 197/BC-STP ngày 30/8/2024 của Sở Tư pháp trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt.

Theo nội dung Dự thảo có quy định cụ thể điều kiện tách, hợp thửa: Trường hợp thửa đất không tiếp giáp với đường giao thông hiện hữu mà tiếp giáp với rãnh thoát nước của hệ thống đường giao thông; tiếp giáp với hệ thống kênh, nương kết hợp làm đường giao thông (nương ngầm, bờ kênh, bờ nương, đê, kè) để giải quyết nội dung vướng mắc, bất cập nêu trên.

3. Cử tri xã Nghĩa Dũng, thành phố Quảng Ngãi phản ánh hiện nay một số hộ dân đã có giấy CNQSDĐ, sau khi người dân hiến đất cho nhà nước để mở rộng làm đường bê tông xi măng, đến nay người dân xin cấp đổi lại giấy CNQSDĐ, nhưng khi đo đạc lại, thiếu đất; Văn phòng đăng ký đất đai không cấp được và yêu cầu phải có hợp đồng tặng cho Nhà nước, gây phiền hà cho người dân hiến đất mở đường. Đề nghị tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng giải quyết cho người dân.

- Đối với trường hợp người sử dụng đất đã hiến, tặng cho một phần diện tích thửa đất (chỉ thỏa thuận chứ không có văn bản cho tặng theo quy định) để xây dựng đường giao thông, các công trình công cộng khác hoặc tự chừa một phần diện tích để mở rộng đường giao thông đã có sẵn hoặc tự chừa đường đi vào chỗ ở mà ngoài đường đi này không còn lối đi nào khác và đã hình thành trước ngày 15/01/2022 (ngày Quyết định số 85/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh có hiệu lực thi hành), nhưng chưa làm thủ tục cho tặng theo quy định thì nay người sử dụng đất được thực hiện thủ tục đăng ký biến động đối với diện tích theo hiện trạng đang sử dụng đất thực tế. Riêng trường hợp tự mở đường thì Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh (Chi nhánh) phải lấy ý kiến UBND cấp xã về thời điểm tự mở đường hoặc phải có hồ sơ mang tính pháp lý mở đường trước ngày 15/01/2022. Khi thực hiện các trường hợp nêu trên, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh không yêu cầu người sử dụng đất thực hiện lại thủ tục cho tặng đất.

Nội dung này, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có hướng dẫn thực hiện tại Thông báo số 6506/TB-STNMT ngày 15/12/2022.

- Đối với trường hợp người sử dụng đất tặng cho quyền sử dụng đất để mở rộng đường giao thông sau ngày 15/01/2022: thực hiện theo quy định tại Điều 135 Luật Đất đai năm 2024 và được Chính phủ quy định chi tiết tại khoản 1 Điều 40 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 đã hướng dẫn cụ thể như sau:

“1. Trường hợp thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận thì thực hiện như sau:

a) Người sử dụng đất nộp văn bản tặng cho quyền sử dụng đất hoặc biên bản họp giữa đại diện thôn, ấp, làng, bản, buôn, bom, phum, sóc, tổ dân phố, điểm dân cư với người sử dụng đất về việc tặng cho quyền sử dụng đất và bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất.

Trường hợp có biên bản họp giữa Ủy ban nhân dân cấp xã với người sử dụng đất về việc tặng cho quyền sử dụng đất thì người sử dụng đất chỉ nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất;

b) Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển văn bản về việc tặng cho quyền sử dụng đất kèm theo Giấy chứng nhận đã cấp đến Văn phòng đăng ký đất đai;

c) Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính hoặc trích đo bản đồ địa chính, xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp tặng cho một phần diện tích thửa đất.

Trường hợp người sử dụng đất tặng cho toàn bộ diện tích đất đã được cấp Giấy chứng nhận thì thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp để quản lý;

d) Trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc chuyển Giấy chứng nhận tới Ủy ban nhân dân cấp xã để trao cho người được cấp.”

Căn cứ quy định nêu trên, người sử dụng đất liên hệ Văn phòng Đăng ký đất đai để thực hiện theo đúng quy định

B. Nội dung kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri có tính chất bức xúc đã trả lời tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2024 (Báo cáo 162/BC-UBND ngày 19/7/2024)

1. Cử tri một số địa phương trong tỉnh phản ánh các công trình dự án trên địa bàn tỉnh thi công còn dở dang, vì vướng mắc trong công tác đền bù và áp giá đền bù quá thấp chưa thỏa đáng cho người dân, cụ thể: Dự án đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh giai đoạn 2b đi qua xã Bình Châu, huyện Bình Sơn; Dự án đường Hoàng Sa – Dốc sỏi, Dự án đường Thạch Bích nối dài, Dự án Vsip Quảng Ngãi giai đoạn 1b đi qua xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh;... Đề nghị tỉnh quan tâm để đảm bảo quyền lợi cho người dân.

Căn cứ khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai, giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất là giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do UBND tỉnh quyết định tại thời điểm thu hồi đất. Về nguyên tắc, trình tự xác định giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các công trình, dự án theo đúng quy định tại Điều 112, Điều 114 Luật Đất đai, Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. Ngoài giá đất để tính tiền bồi thường được xác định như trên thì khi thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng, người sử dụng đất còn được hưởng các chính sách hỗ trợ, tái định cư theo quy định hiện hành trên địa bàn tỉnh, cụ thể: (1) Đối với đất nông nghiệp và đất sản xuất kinh doanh: người sử dụng đất bị Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp, đất sản xuất kinh

doanh sẽ được hưởng các khoản hỗ trợ về ổn định đời sống, ổn định sản xuất; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm bằng 3 đến 5 lần giá đất nông nghiệp của cùng loại đất quy định trong bảng giá đất và các khoản hỗ trợ phù hợp khác theo quy định; (2) Đối với đất ở: người sử dụng đất bị Nhà nước thu hồi đất ở sẽ được xem xét, hỗ trợ tái định cư, bố trí tái định cư hoặc phân phối lại đất ở cho người đang sử dụng đất có đất bị thu hồi, giá đất tái định cư được xác định để tính thu tiền sử dụng đất cũng theo cơ chế tương ứng với giá đất bị thu hồi và được Nhà nước hỗ trợ mức chênh lệch tiền sử dụng đất phải nộp đối với trường hợp đủ điều kiện bố trí tái định cư và các khoản hỗ trợ phù hợp khác theo quy định. Từ những nội dung nêu trên cho thấy khi thực hiện thu hồi đất thì ngoài việc bồi thường, người sử dụng đất còn được hưởng các chính sách hỗ trợ, tái định cư phù hợp với từng loại đất, cơ bản đã đáp ứng được quyền lợi của người dân.

Đồng thời hiện nay, quy định về cơ chế bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh cũng đang được rà soát, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân có đất bị thu hồi *(để ban hành thay thế Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh và theo quy định của pháp luật Đất đai 2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2024).*

2. *Cử tri nhiều xã của huyện Mộ Đức, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Bình Sơn, Sơn Tịnh, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi đề nghị tỉnh xem xét cho chủ trương nâng hạn mức đất ở cho người dân và chuyển mục đích sử dụng đất ở nhằm tạo điều kiện cho người dân xây dựng nhà ở, tách thửa cho con cái,... Việc quy hoạch, triển khai các dự án chậm dẫn đến khó khăn trong xây dựng về nhà ở, tách thửa cho con cái của người dân. Đề nghị tỉnh quan tâm; đồng thời, tỉnh cần quy định việc đơn giản hóa các thủ tục và các loại giấy tờ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.*

a) Về Chủ trương nâng hạn mức đất ở.

Căn cứ quy định pháp luật hiện hành, hạn mức đất ở *(gồm hạn mức công nhận đất ở và hạn mức giao đất ở)* được Quốc hội giao cho UBND tỉnh tỉnh quy định. Theo đó, hạn mức đất ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được quy định cụ thể tại Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi *(ngưng hiệu lực một phần nội dung của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND tại Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 12/10/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của UBND tỉnh được kế thừa từ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 54/2015/QĐ-UBND ngày 10/12/2015; số 04/2012/QĐ-UBND ngày 02/3/2012; số 22/2009/QĐ-UBND ngày 24/10/2009 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; theo đó hạn mức đất ở quy định tại các Quyết định phù hợp với điều kiện phát triển tại địa phương và được áp dụng trong thực tiễn mà chưa có phát sinh vướng mắc.

Hiện nay, thực hiện theo quy định Luật Đất đai 2024, Sở Tài nguyên và Môi trường đã dự thảo Quy định ban hành kèm theo Quyết định của UBND tỉnh “*Quy định về hạn mức giao đất ở, đất chưa sử dụng cho cá nhân để đưa vào sử dụng theo quy hoạch, kế*

hoạch sử dụng đất; hạn mức công nhận đất ở; hạn mức giao đất để công nhận quyền sử dụng đất cho cá nhân đang sử dụng đất nông nghiệp do tự khai hoang; hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân; quy định các loại giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15/10/1993 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi” và gửi lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương để tham gia góp ý tại Công văn số 3400/STNMT-QLĐĐ ngày 17/7/2024. Sau khi có ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan; Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

b) Về chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân:

- Hiện nay, Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023. Để thực hiện công tác quản lý nhà nước về đất đai theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được kịp thời, đồng bộ, thống nhất, có tính khả thi cao, đúng quy định của Luật Quy hoạch, Luật Đất đai và pháp luật có liên quan, UBND tỉnh đã có Công văn số 6151/UBND-KTN ngày 04/12/2023 về việc lập, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 cấp tỉnh và lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện. Hiện nay, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện nhưng phải chờ hồ sơ Quy hoạch tỉnh được hoàn thiện chính thức để đối chiếu, kiểm tra, rà soát cho thống nhất, phù hợp với quy hoạch cấp trên.

- Thời gian hoàn thành điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện: Theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo kết luận số 273/TB-UBND ngày 07/6/2024, giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố hoàn chỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện, đảm bảo hoàn thành trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ Quy hoạch tỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư bàn giao. Do đó, sau khi hồ sơ Quy hoạch tỉnh được bàn giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra, rà soát, đối chiếu, tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện thì mới đảm bảo điều kiện để UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện rà soát nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất để đăng ký chỉ tiêu vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đối với các trường hợp đảm bảo điều kiện theo đúng quy định trước khi xem xét quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

c) Về hồ sơ Thủ tục hành chính về đất đai.

Thực hiện quy định hiện hành, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1018/QĐ-UBND ngày 05/7/2023 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,

được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; đồng thời các Thủ tục hành chính về đất đai được công bố, công khai kịp thời, đầy đủ và chính xác trên Cổng dịch vụ công Quảng Ngãi tại địa chỉ: <https://dichvucong.quangngai.gov.vn> và Sở Tài nguyên và Môi trường tại địa chỉ: <https://stnmt.quangngai.gov.vn> . Do đó, đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân nghiên cứu thực hiện theo quy định.

./.